

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CẦU THÀNH
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 47/2018/HS-ST

Ngày: 09-8-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thiên Di.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đào Chiến;
2. Ông Thái Văn Lộc.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lan, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Nhiên, Kiểm sát viên.

Trong các ngày từ ngày 03 tháng 8 năm 2018 đến ngày 09 tháng 8 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 35/2018/TLST-HS ngày 04 tháng 6 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 45/2018/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 7 năm 2018 đối với các bị cáo:

1. Đinh Văn L, sinh năm 1974 tại tỉnh Tây Ninh; nơi cư trú: Ấp X, xã T, huyện C, tỉnh Tây Ninh; số CMND: 072074001157; nghề nghiệp: Tài xế; trình độ văn hóa: Lớp 04/12; dân tộc: Kinh; con ông Đinh Văn L, sinh năm 1946 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1949; bị cáo có vợ tên Phạm Thị P, sinh năm 1976 (đã ly hôn) và 01 con; tiền án, tiền sự: Không có.

Bị tạm giữ từ ngày 14/3/2018 đến ngày 23/3/2018, bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 23/3/2018 cho đến nay; có mặt.

2. Đào Văn H (tên gọi khác: N), sinh năm 1989 tại tỉnh Tây Ninh; nơi cư trú: Ấp N, xã B, Huyện D, tỉnh Tây Ninh; số CMND: 290900247; nghề nghiệp: Làm mướn; trình độ văn hóa: Lớp 07/12; dân tộc: Kinh; con ông Đào Văn H, sinh năm 1968 và bà Đặng Thị T, sinh năm 1969; bị cáo có vợ tên Hồ Thị N, sinh năm 1995 và 01 con; tiền án, tiền sự: Không có.

Bị tạm giữ từ ngày 14/3/2018 đến ngày 23/3/2018, bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 23/3/2018 cho đến nay; có mặt.

3. Võ Hạnh C, sinh năm 1978 tại tỉnh Tây Ninh; nơi cư trú: Khu phố 4, thị trấn H, huyện H, tỉnh Tây Ninh; số CMND: 072178002826; nghề nghiệp: Nội trợ; trình độ văn hóa: Lớp 07/12; dân tộc: Kinh; con ông Võ Trung T, sinh năm 1954 và bà Huỳnh Thị D, sinh năm 1953; bị cáo có chồng tên Lương Văn P, sinh năm 1967 (đã ly hôn) và 02 con; tiền án, tiền sự: Không có.

Bị tạm giữ từ ngày 14/3/2018 đến ngày 23/3/2018, bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 23/3/2018 cho đến nay; có mặt.

4. Huỳnh Hồng S, sinh năm 1980 tại tỉnh Tây Ninh; nơi cư trú: Ấp X, xã T, huyện C, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Tài xế; trình độ văn hóa: Lớp 02/12; dân tộc: Kinh; con ông Huỳnh Văn C, sinh năm 1944 (đã chết) và bà Nguyễn Thị A, sinh năm 1946; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không có.

Bị tạm giữ từ ngày 14/3/2018 đến ngày 23/3/2018, bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 23/3/2018 cho đến nay; có mặt.

5. Nguyễn Thị Thảo T, sinh năm 1994 tại tỉnh Tây Ninh; nơi cư trú: Ấp X, xã T, huyện C, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Nội trợ; trình độ văn hóa: Lớp 11/12; dân tộc: Kinh; con ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1968 và bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1974; bị cáo có chồng tên Phùng Quốc Đ, sinh năm 1990 và 02 con; tiền án, tiền sự: Không có.

Bị cáo tại ngoại; có mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

- Anh Lương Văn P, sinh năm 1967; cư trú tại: Khu phố 4, thị trấn H, huyện H, tỉnh Tây Ninh; có mặt.

- Anh Huỳnh Điền K, sinh năm 1975; cư trú tại: Ấp X, xã T, huyện C, tỉnh Tây Ninh; vắng mặt.

- Chị Đặng Thị B, sinh năm 1970; cư trú tại: Khu phố 4, thị trấn C, huyện C, tỉnh Tây Ninh; vắng mặt.

- Anh Đinh Văn T, sinh năm 1977; cư trú tại: Ấp X, xã T, huyện C, tỉnh Tây Ninh; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 40 phút ngày 13/3/2018, Công an huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh tiến hành bắt quả tang các bị cáo Đinh Văn L, Đào Văn H, Võ Hạnh C đang đánh bạc dưới hình thức đánh bài câu cá ăn thua bằng tiền tại nhà ông Nguyễn Văn C thuộc Ấp X, xã T, huyện C, tỉnh Tây Ninh. Thu giữ tại chiếu bạc gồm 13.100.000 đồng, 01 bộ bài tây đang sử dụng cùng nhiều tang vật khác.

Quá trình điều tra chứng minh: Khoảng 18 giờ ngày 12/3/2018 các bị cáo Đinh Văn L, Đào Văn H, Võ Hạnh C, Huỳnh Hồng S cùng tham gia đánh bạc dưới hình thức đánh bài câu cá ăn thua bằng tiền tại địa điểm trên. Bị cáo S chỉ tham gia chơi 02 ván bài thì không tham gia nữa, còn lại 03 bị cáo L, H, C tiếp tục chơi đến khi bị bắt quả tang.

Quy luật chơi và tỷ lệ thắng thua khi 04 người chơi như sau: Các bị cáo sử dụng bộ bài tây 52 lá, chia cho 04 người, mỗi người là 01 tụ có 05 lá bài, lật lên tại chiều bạc 12 lá bài, người ngồi bên tay trái của người chia được rút thêm 01 lá bài (gọi là bài tẩy), còn những lá bài còn lại đặt úp xuống để cho từng người rút theo vòng trong khi chơi. Theo thứ tự, người chia bài đánh trước, và người chơi được ăn khi tổng 02 lá bài tròn 10 nút (nghĩa là trên tay người đánh có con 08 thì sẽ được ăn con 02 ở dưới chiều bạc), nếu không có thì sẽ đánh ra 01 con và rút dưới lá úp 01 con và lật lên, nếu người nào có con bài phù hợp với con bài vừa mở thì ăn, nếu không có bài ăn thì người ở quân kế tiếp được ăn. Khi chơi quy định chỉ tính điểm trên những con bài có màu đỏ (bài cơ và bài rô), con Mách đỏ là 20 điểm, con Mách đen là 05 điểm, những con bài Tây và con 10 là 10 điểm, còn những con bài còn lại thì tính theo số nút trên bài, riêng con bài 09 đỏ và con Mách đỏ sẽ được tính tròn là 30 điểm. Như vậy tổng số nút bài là 220 điểm, tương đương mỗi tụ chơi là 55 điểm. Kết thúc ván bài, nếu người chơi thắng được bao nhiêu điểm thì sẽ lấy số điểm nhân với số tiền là 20.000 đồng, người thua trả tiền này cho người thắng. Các bị cáo còn quy định nếu ai thắng được tổng số 90 điểm thì gọi là thắng “Núi”, tính tiền bằng cách lấy số điểm nhân 02 và nhân với số tiền 20.000 đồng.

Quy luật chơi và tỷ lệ thắng thua khi 03 người chơi như sau: Với cách thức chơi như trên, chỉ khác là chia cho 03 người, mỗi người là 01 tụ có 07 lá bài, lật trên chiều bạc là 10 lá bài. Tổng số nút của bài được tính là 210 điểm, tương đương mỗi tụ chơi là 70 điểm. Quy định nếu ai thắng được tổng số 105 điểm là thắng “Núi” và cách tính tiền thắng “Núi” như trên.

Ngoài ra quá trình điều tra còn chứng minh bị cáo Nguyễn Thị Thảo T đã giúp sức cho những người tham gia đánh bạc bằng cách mua bài và đồ ăn, thức uống phục vụ cho các bị cáo trong suốt quá trình đánh bạc. Khi bị cáo nào thắng “Núi” thì phải bỏ ra số tiền 50.000 đồng để trả tiền sâu bài cho bị cáo T, đồng thời được lấy 01 bộ bài mới do bị cáo T chuẩn bị sẵn để tiếp tục chơi.

Vật chứng thu giữ:

- Thu giữ tại chiều bạc: Tiền Việt Nam 13.100.000 đồng; 05 bộ bài tây đã qua sử dụng; 08 bộ bài tây chưa qua sử dụng; 01 điện thoại di động hiệu Samsung J5, của Đào Văn H; 01 điện thoại di động hiệu Samsung J1, của Đinh Văn L; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6, của Võ Hạnh C; 01 đĩa nhựa có hoa màu đỏ.

- Thu giữ trên người các bị cáo đồ vật, tài sản sau: Đinh Văn L 15.500.000 đồng, 01 chứng minh nhân dân; Đào Văn H 7.500.000 đồng; Huỳnh Hồng S 10.500.000 đồng, 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 plus, 01 điện thoại di động hiệu Nokia 1202; Võ Hạnh C 01 chứng minh nhân dân.

- Thu giữ trên người anh Đinh Văn T 10.830.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 plus; 01 điện thoại di động hiệu Samsung J3; 01 bản photo chứng minh nhân dân.

- Thu giữ tại khu vực xung quanh chiếu bạc: 01 xe Arbade, hiệu Honda, màu đỏ đen, biển số: 70G1-266.52, của Võ Hạnh C; 01 xe Arbade, hiệu Honda, màu đen, biển số: 70G1-123.09, của Huỳnh Hồng S.

Tại Cơ quan điều tra các bị cáo đã khai nhận rõ hành vi phạm tội của mình.

Cáo trạng số: 33/CT/VKSCT ngày 31 tháng 5 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh truy tố các bị cáo Đinh Văn L, Đào Văn H, Võ Hạnh C, Huỳnh Hồng S, Nguyễn Thị Thảo T về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố, tuy nhiên có bổ sung vào bản cáo trạng nội dung sau: Tổng số tiền đánh bạc của các bị cáo được tính là 18.470.000 đồng; hình phạt tiền là hình phạt chính phạt từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Đinh Văn L, Đào Văn H, Võ Hạnh C, Huỳnh Hồng S, Nguyễn Thị Thảo T phạm tội “Đánh bạc”; đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; điểm a khoản 1 Điều 35 Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Đinh Văn L mức án từ 40.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng; Đào Văn H mức án từ 40.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng; Võ Hạnh C mức án từ 40.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng; Huỳnh Hồng S mức án từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng; Nguyễn Thị Thảo T mức án từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng. Ngoài ra đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giải quyết vật chứng, tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền dùng để đánh bạc, thu lợi bất chính và án phí.

Các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, không có ý kiến tranh luận.

Anh Lương Văn P không có ý kiến tranh luận.

Các bị cáo nói lời nói sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Châu Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo thể hiện:

Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, biên bản thu giữ vật chứng và các tài liệu khác đã được thu thập trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử xét thấy đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 18 giờ ngày 12/3/2018 tại nhà ông Nguyễn Văn C thuộc Ấp X, xã T, huyện C, tỉnh Tây Ninh, bị cáo L mang theo số tiền 13.000.000 đồng và dùng 3.000.000 đồng để đánh bạc; bị cáo H mang theo 10.000.000 đồng và dùng số tiền 2.500.000 đồng để đánh bạc; bị cáo C mang theo 12.000.000 đồng và dùng tất cả số tiền 12.000.000 đồng để đánh bạc; bị cáo S mang theo 970.000 đồng và dùng tất cả số tiền 970.000 đồng để đánh bạc. Các bị cáo đánh bạc dưới hình thức đánh bài câu cá thắng thua bằng tiền; đây là trường hợp nhiều người tham gia đánh bạc với nhau. Các bị cáo L, H, C chơi bài liên tục, tuy có thời gian nghỉ giải lao nhưng vẫn không rời chiếu bạc cho đến khi bị bắt quả tang, tiền thu trên chiếu bạc 13.100.000 đồng. Tuy nhiên, căn cứ lời khai của các bị cáo, số tiền thu giữ trên chiếu bạc và trên người các bị cáo, thu trên người của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, có cơ sở xác định tổng số tiền các bị cáo dùng để đánh bạc là 18.470.000 đồng (bị cáo L dùng 3.000.000 đồng đánh bạc + bị cáo H dùng 2.500.000 đồng đánh bạc + bị cáo C dùng 12.000.000 đồng đánh bạc + bị cáo S dùng 970.000 đồng đánh bạc), đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” quy định tại Điều 321 Bộ luật Hình sự. Bị cáo S chỉ tham gia chơi 02 ván bài và chỉ sử dụng số tiền 970.000 đồng để đánh bạc nhưng tại thời điểm bị cáo tham gia đánh bạc thì tổng số tiền các bị cáo dùng để đánh bạc đã là 18.470.000 đồng như đã phân tích ở trên, nên bị cáo S phải chịu trách nhiệm hình sự về tội “Đánh bạc”. Bị cáo T là người đã giúp sức cho những người tham gia đánh bạc như bỏ tiền ra mua bài và dùng nhà của ba mình (ông Nguyễn Văn C) cho các bị cáo tham gia đánh bạc, mua đồ ăn thức uống phục vụ cho các con bạc; khi có con bạc thắng “Núi” thì phải trả cho bị cáo T 50.000 đồng tiền sâu bài. Do đó bị cáo T phải chịu trách nhiệm hình sự về tội “Đánh bạc”.

Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố đối với các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự xã hội, gây mất trật tự trị an xã hội. Đánh bạc là một tệ nạn xã hội hiện nay đang có chiều hướng gia tăng, là mầm mống phát sinh một số loại tội phạm khác, gây dư luận bất bình trong quần chúng nhân dân. Các bị cáo đã trực tiếp sát phạt nhau, chiếm đoạt tài sản của nhau một cách bất hợp pháp, thể hiện sự coi thường pháp luật. Tuy nhiên việc đánh bạc của các bị cáo chỉ mang tính bộc phát, nhất thời, việc đánh bạc diễn ra trong thời gian ngắn. Xét tính chất của vụ án thì thấy đây là vụ án có đồng phạm giản đơn; bị cáo L, H, C, S là những đồng phạm thực hành, bị cáo T là đồng phạm giúp sức.

[4] Xét về vai trò của từng bị cáo trong vụ án, nhận thấy: Đối với các bị cáo L, H, C là những người tham gia đánh bạc liên tục từ lúc khởi xướng cho đến khi bị bắt quả tang nên có vai trò cao nhất và ngang nhau trong vụ án.

Đối với bị cáo S là người chỉ tham gia chơi 02 ván bài, mức độ sát phạt nhau không lớn nên có vai trò thấp hơn so với các bị cáo L, H, C.

Đối với bị cáo T là người giúp sức cho các bị cáo đánh bạc, số tiền thu lợi bất chính không lớn nên vai trò thấp hơn và ngang với bị cáo S là phù hợp.

[5] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo: Bị cáo L, H, C, T có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Bị cáo S có nhân thân xấu: Tháng 05/2014 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh xử phạt 01 năm 06 tháng tù giam về tội “Tổ chức đánh bạc”, đã chấp hành xong và đã được xóa án tích.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về mức hình phạt và biện pháp chấp hành: Căn cứ vào hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: các bị cáo có tài sản, nghề nghiệp thu nhập ổn định, có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo, phạm tội ít nghiêm trọng nên không nhất thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn mà chỉ cần áp dụng hình thức phạt tiền là hình phạt chính cũng đủ đảm bảo tính răn đe, giáo dục, phòng ngừa tội phạm chung.

[7] Về xử lý vật chứng:

- Đối với số tiền thu giữ tại chiếu bạc 13.100.000 đồng là tiền các bị cáo dùng để đánh bạc cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước; đối với 05 bộ bài tây đã qua sử dụng và 08 bộ bài tây chưa qua sử dụng; 01 đĩa nhựa có hoa màu đỏ là công cụ phương tiện dùng vào việc đánh bạc, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Samsung J5, màu xanh, bị nứt màn hình, của Đào Văn H; 01 điện thoại di động hiệu Samsung J1, màu bạc, của Đinh Văn L; 01 chứng minh nhân dân tên Đinh Văn L; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6, màu bạc, của Võ Hạnh C; 01 chứng minh nhân dân tên Võ Hạnh C; 01 điện thoại di động hiệu Nokia 1202, của Huỳnh Hồng S là các tài sản không liên quan đến tội phạm nên trả lại cho các bị cáo, nhưng cần tiếp tục quản lý để đảm bảo thi hành án.

- Đối với số tiền thu giữ trên người bị cáo Đinh Văn L 15.500.000 đồng, trong đó có 3.000.000 đồng dùng để đánh bạc và 2.500.000 đồng bị cáo thu lợi bất chính do đánh bạc thắng cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước. Trả lại cho bị cáo L

10.000.000 đồng do không liên quan đến tội phạm, nhưng cần tiếp tục quản lý để đảm bảo thi hành án.

- Đối với số tiền 2.500.000 đồng bị cáo Đào Văn H dùng để đánh bạc đã thu giữ trên chiếu bạc và bị tịch thu nêu trên. Riêng đối với số tiền thu giữ trên người bị cáo Đào Văn H 7.500.000 đồng do không liên quan đến tội phạm nên trả lại cho bị cáo, nhưng cần tiếp tục quản lý để đảm bảo thi hành án.

- Đối với số tiền thu giữ trên người bị cáo Huỳnh Hồng S 10.500.000 đồng cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước 1.330.000 đồng (gồm 970.000 đồng tiền bị cáo dùng để đánh bạc và 360.000 đồng thu lợi bất chính do đánh bạc thắng); còn lại 9.170.000 đồng do không liên quan đến tội phạm nên trả cho bị cáo, nhưng cần tiếp tục quản lý để đảm bảo thi hành án.

- Đối với số tiền thu lợi bất chính của bị cáo T đã bị tịch thu trong số tiền thu trên chiếu bạc nêu trên.

- Đối với số tiền dùng để đánh bạc 12.000.000 đồng của bị cáo C đã bị tịch thu trong số tiền thu trên chiếu bạc nêu trên.

- Đối với số tiền, tài sản thu giữ trên người anh Đinh Văn T 10.830.000 đồng; 01 điện thoại di động và 01 bản photo chứng minh nhân dân tên Đinh Văn T do không liên quan đến tội phạm nên cần trả lại cho anh T.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 plus, xác định của chị B nên cần trả lại cho chủ sở hữu là phù hợp.

- Đối với 01 xe Arbade, hiệu Honda, màu đỏ đen, biển số: 70G1-266.52 xác định anh P là chủ sở hữu nên trả lại anh P là phù hợp.

- Đối với 01 xe Arbade, hiệu Honda, màu đen, biển số: 70G1-123.09 xác định chủ sở hữu là anh K nên trả lại cho anh K là phù hợp.

[8] Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, buộc các bị cáo L, H, C, S, T mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Đinh Văn L, Đào Văn H, Võ Hạnh C, Huỳnh Hồng S, Nguyễn Thị Thảo T phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; điểm a khoản 1 Điều 35 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Đinh Văn L 30.000.000 (ba mươi triệu) đồng sung ngân sách Nhà nước.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; điểm a khoản 1 Điều 35 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Đào Văn H 30.000.000 (ba mươi triệu) đồng sung ngân sách Nhà nước.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; điểm a khoản 1 Điều 35 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Võ Hạnh C 30.000.000 (ba mươi triệu) đồng sung ngân sách Nhà nước.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; điểm a khoản 1 Điều 35 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Huỳnh Hồng S 20.000.000 (hai mươi triệu) đồng sung ngân sách Nhà nước.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; điểm a khoản 1 Điều 35 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Thảo T 20.000.000 (hai mươi triệu) đồng sung ngân sách Nhà nước.

2. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước 13.100.000 (mười ba triệu, một trăm nghìn) đồng là tiền các bị cáo dùng để đánh bạc (hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh đang tạm giữ).

- Tịch thu tiêu hủy 05 (năm) bộ bài tây đã qua sử dụng và 08 (tám) bộ bài tây chưa qua sử dụng; 01 (một) đĩa nhựa có hoa màu đỏ.

- Trả 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung J5, màu xanh, số imel: 35270007946449/0, bị nứt màn hình cho bị cáo Đào Văn H; trả 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung J1, màu bạc, số imel: 35563907731715/0; 01 (một) chứng minh nhân dân tên Đinh Văn L cho bị cáo Đinh Văn L; trả 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 6, màu bạc, số imel: 35206706836994; 01 (một) chứng minh nhân dân tên Võ Hạnh C cho bị cáo Võ Hạnh C; trả 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia 1202, số imel: 355243035211884 cho bị cáo Huỳnh Hồng S. Chi cục Thi hành án dân sự huyện C Thành, tỉnh Tây Ninh tiếp tục tạm giữ các điện thoại di động nêu trên của các bị cáo để đảm bảo cho việc thi hành án.

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền 5.500.000 (năm triệu, năm trăm nghìn) đồng của bị cáo Đinh Văn L; trả lại cho bị cáo Đinh Văn L 10.000.000 (mười triệu) đồng, nhưng cần tiếp tục quản lý để đảm bảo thi hành án (hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh đang tạm giữ).

- Trả lại cho bị cáo Đào Văn H 7.500.000 (bảy triệu, năm trăm nghìn) đồng, nhưng cần tiếp tục quản lý để đảm bảo thi hành án (hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh đang tạm giữ).

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền 1.330.000 (một triệu, ba trăm, ba mươi nghìn) đồng của bị cáo Huỳnh Hồng S; trả lại cho bị cáo Huỳnh Hồng S 9.170.000 (chín triệu, một trăm, bảy mươi nghìn) đồng, nhưng cần tiếp tục quản lý để đảm bảo thi hành án (hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh đang tạm giữ).

- Trả lại cho chị Đặng Thị B 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 6 plus, màu vàng đồng, số imel: 358612073402349.

- Trả lại cho anh Đinh Văn T 10.830.000 (mười triệu, tám trăm, ba mươi nghìn) đồng; 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 6 plus, màu bạc, số imel: 355381070332361; 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung J3, số imel: 35992907116094/6; 01 (một) bản photo chứng minh nhân dân tên Đinh Văn T.

- Trả lại cho anh Lương Văn P 01 (một) xe Arbade, hiệu Honda, màu đỏ đen, biển số: 70G1-266.52.

- Trả lại cho anh Huỳnh Điền K 01 (một) xe Arbade, hiệu Honda, màu đen, biển số: 70G1-123.09.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 135 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội buộc bị cáo L, H, C, S, T mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo và anh Lương Văn P được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh để xét xử phúc thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- Phòng KTNV, TA tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện Châu Thành;
- Sở Tư pháp Tây Ninh;
- Chi cục THA DS huyện Châu Thành;
- Phòng PV 27;
- Công an huyện Châu Thành;
- Thi hành án HS;
- Bị cáo;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu tập án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thiên Di